TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 29 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Vũ Thị D, sinh năm 1988 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; Cùng địa chỉ cư trú: Tổ 10, khu 3A, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn ngày 10/02/2012 tại Uỷ ban nhân dân phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện. Qúa trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, dẫn tới vợ chồng sống ly thân từ năm 2020, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn T có hai người con chung tên là Nguyễn Trường Hi, sinh ngày 28/10/2012 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 10/6/2016, chị Dn và anh T cùng thống nhất yêu cầu Tòa án giao con chung Nguyễn Tuấn K cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, giao con chung Nguyễn Trường H cho anh Tú trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị D và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn T cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn T cùng thống nhất chị D sẽ là người chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao người con chung tên là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 10/6/2016 cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; giao người con chung tên là Nguyễn Trường H, sinh ngày 28/10/2012 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị D và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn T cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị D tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001745 ngày 12/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- UBND phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS TP Hạ Long;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh